

Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 27 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường H, thị xã H, thành phố H.

2. Chị Lê Thị S, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường H, thị xã H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thị xã P, thành phố H) vào ngày 06/01/2017 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét việc thuận tình ly hôn của anh T và chị S trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị S.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Lê Thiên A, sinh ngày 28/10/2017 và Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 24/01/2022, hiện đang ở với anh T. Hai bên thỏa thuận giao cháu Nguyễn Lê Thiên A cho anh Nguyễn Đình T tiếp tục trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Lê Thiên P cho chị Lê Thị S trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến

khi cháu đủ 18 tuổi; Hai bên tạm thời không cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét việc thỏa thuận của anh T và chị S là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S phải chịu 300.000 đồng, mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Thiên Â, sinh ngày 28/10/2017 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Â đủ 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Lê Thiên P, sinh ngày 24/01/2022 cho cho chị S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tạm thời không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Đình T và chị Lê Thị S mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền anh T và chị S đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai số 1781 ngày 07/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh T và chị S đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND xã Phong An, TX Phong Điền;
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế